

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 68 /KH-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày 07 tháng 9 năm 2020

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 06/12/2019 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 82/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch, quản lý, sử dụng đất tại đô thị

Thực hiện Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 06/12/2019 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 82/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 06/12/2019 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 06/12/2019 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 82/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội.
- Xác định các nhiệm vụ, giải pháp để các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện.
- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện các chính sách pháp luật về quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị trên địa bàn tỉnh.

II. NHIỆM VỤ - GIẢI PHÁP

Căn cứ Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ; các Sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp như sau:

1. Về công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; quy hoạch đô thị

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì tổ chức lập quy hoạch tỉnh, trong đó tích hợp các nội dung liên quan đến quy hoạch sử dụng đất (kể cả đất đô thị) theo quy định của Luật đất đai năm 2013, Luật Quy hoạch, Luật Điều chỉnh 37 Luật liên quan Luật Quy hoạch;

b) Sở Xây dựng:

- Chủ trì phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức lập các đồ án quy hoạch

xây dựng đô thị, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết đảm bảo đồng bộ theo quy định; rà soát, đánh giá và đề ra các giải pháp khắc phục đối với các quy hoạch chi tiết bị điều chỉnh chưa phù hợp với quy định (nếu có); tổ chức rà soát, điều chỉnh quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng theo quy định về điều kiện, trình tự thủ tục quy định tại Luật Quy hoạch đô thị, Luật Xây dựng, Luật Điều chỉnh 37 Luật liên quan Luật Quy hoạch, Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết về một số nội dung quy hoạch xây dựng; Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy hoạch xây dựng số QVVN 01: 2019/BXD và các tiêu chuẩn kỹ thuật có liên quan;

- Lập kế hoạch đầu tư để đảm bảo đầu tư đồng bộ giữa hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội với phát triển nhà ở, công trình thương mại dịch vụ và công trình khác theo quy hoạch được duyệt;

- Không cấp phép xây dựng công trình cao tầng tại trung tâm các đô thị trái với quy hoạch được phê duyệt, gây quá tải hạ tầng kỹ thuật, xã hội khu vực dự án;

- Thực hiện các giải pháp bảo đảm tính công khai, minh bạch, dễ tiếp cận thông tin trong quy hoạch đô thị; đăng tải hồ sơ điều chỉnh quy hoạch có liên quan trên trang thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền để tham vấn ý kiến cộng đồng dân cư trước khi thẩm định và phê duyệt; công bố công khai ý kiến đóng góp và việc tiếp thu, giải trình các ý kiến đóng góp;

- Rà soát các quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị đã quá thời hạn thực hiện, có biện pháp xử lý dứt điểm để bảo đảm quyền lợi của người sử dụng đất và hiệu quả sử dụng đất; tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về quy hoạch đô thị của tổ chức và công dân; khuyến khích và tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân, tổ chức xã hội - nghề nghiệp tham gia phản biện xã hội đối với việc thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng;

c) Sở Tài nguyên và Môi trường: tổ chức lập Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (giai đoạn 2021 – 2025), 05 kỳ cuối (2026 – 2030) của tỉnh; hướng dẫn UBND cấp huyện thực hiện công tác lập Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm, trong đó có nội dung về quy hoạch sử dụng đất đô thị theo quy định.

đ) Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh: tổ chức lập các quy hoạch xây dựng đô thị, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết theo quy định của pháp luật trong phạm vi khu kinh tế;

e) UBND các huyện, thị xã, thành phố: tổ chức lập quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện, trong đó đảm bảo các yêu cầu về nội dung quy hoạch sử dụng đất đô thị theo quy định của Luật đất đai năm 2013, Luật Quy hoạch, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật liên quan đến quy hoạch và các quy định khác có liên quan.

2. Về thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất

Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện:

- Kiểm soát chặt chẽ và công khai, minh bạch việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người có đất bị thu hồi;
- Thực hiện việc giao đất, cho thuê đất để triển khai các dự án phát triển kinh tế - xã hội thông qua phương thức đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất theo quy định; có biện pháp ngăn chặn tình trạng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất trái phép;
- Rà soát các công trình, dự án đã có quyết định thu hồi đất, phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư nhưng còn tồn đọng chưa triển khai thực hiện được; làm rõ nguyên nhân để có kế hoạch, biện pháp khắc phục, xử lý cụ thể;
- Rà soát các tổ chức kinh tế đã được nhà nước giao đất mà theo quy định của pháp luật đất đai thuộc đối tượng phải chuyển sang thuê đất, các đơn vị sự nghiệp công lập đã tự chủ tài chính đang sử dụng đất với hình thức giao đất không thu tiền sử dụng đất để thực hiện các thủ tục chuyển sang hình thức thuê đất theo đúng quy định của pháp luật;
- Kiểm tra, rà soát, lập danh mục các dự án còn tồn đọng, chưa triển khai thực hiện, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND tỉnh.

3. Về xác định địa giới hành chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và dữ liệu phát triển đô thị

a) Sở Nội vụ: chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan, tham mưu UBND tỉnh giải quyết những vấn đề chưa thống nhất liên quan đến địa giới hành chính cấp tỉnh; tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền giải quyết những trường hợp không đạt được sự nhất trí về phân định địa giới hành chính cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã theo quy định của pháp luật.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí từ nguồn thu tiền sử dụng đất hằng năm để thực hiện nhiệm vụ đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, bao gồm cả phần vốn đối ứng để triển khai dự án xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai và phát triển đô thị đối với phần nhiệm vụ ngân sách tỉnh thực hiện;

c) Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh có văn bản báo cáo Thủ tướng Chính phủ về phương án hỗ trợ ngân sách để hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai theo tinh thần Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 06/12/2019 của Chính phủ.

đ) Sở Xây dựng: Báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét về chủ trương xây dựng dữ liệu phát triển đô thị theo thứ tự ưu tiên là thành phố Quy Nhơn và vùng phụ cận, thị xã An Nhơn, thị xã Hoài Nhơn và các đô thị còn lại theo mô hình hướng tới tích hợp tổng thể dữ liệu quy hoạch xây dựng, hạ tầng kỹ thuật, phát triển đô thị trên toàn tỉnh về một định dạng theo chuẩn cơ sở dữ liệu nhằm phục vụ triển khai quản lý, vận hành và khai thác cơ sở dữ liệu quy hoạch, hạ tầng đô thị, dữ liệu không gian 3D theo mô hình thống nhất, làm cơ sở dữ liệu nguồn để cung cấp thông tin cho Đề án xây dựng đô thị thông minh của tỉnh.

e) UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Phối hợp giải quyết những vấn đề chưa thống nhất liên quan đến địa giới hành chính do địa phương quản lý. Trường hợp không đạt được sự nhất trí về phân định địa giới hành chính thì lập hồ sơ đề nghị Sở Nội vụ xem xét đề xuất giải quyết theo quy định;

- Trình HĐND cùng cấp trích 10% nguồn thu tiền sử dụng để thực hiện nhiệm vụ đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn các huyện thị xã, thành phố bao gồm cả phần vốn đối ứng để thực hiện triển khai dự án xây dựng cơ sở dữ liệu đất cấp huyện.

4. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, giám sát, xử lý vi phạm công tác quy hoạch, quản lý, sử dụng đất

Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường; Thanh tra tỉnh; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng và nhiệm vụ tổ chức thực hiện các nội dung sau:

- Rà soát và công bố công khai kịp thời các dự án vi phạm trên trang thông tin điện tử của đơn vị và của UBND tỉnh; đề xuất xử lý theo quy định đối với các dự án triển khai chậm tiến độ, không đưa đất vào sử dụng, sử dụng đất sai mục đích, vi phạm pháp luật về đất đai, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng..Trong đó, trước mắt ưu tiên rà soát, báo cáo đề xuất xử lý các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, có quyết định đầu tư nhưng tiến độ triển khai chậm so với quy định trong văn bản chủ trương đầu tư. Thời gian hoàn thành trong Quý IV/2020.

- Thanh tranh tra, kiểm tra nhằm ngăn chặn, xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai và quy hoạch đô thị; xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra sai phạm trong quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị, làm ảnh hưởng đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng đất; khắc phục vi phạm trong lĩnh vực đất đai, quy hoạch đô thị, làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân để xảy ra vi phạm và có biện pháp xử lý cụ thể; kiểm soát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng đất để phát triển đô thị bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, đồng bộ giữa pháp luật về đất đai và pháp luật về đô thị, bảo đảm quyền lợi của người có đất thu hồi; kịp thời giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân trong lĩnh

vực đất đai, quy hoạch đô thị để hạn chế các vụ việc khiếu kiện kéo dài, gây bức xúc trong dư luận xã hội.

UBND các huyện, thị xã, thành phố, căn cứ trách nhiệm theo quy định tại Điều 208 của Luật Đất đai năm 2013, thường xuyên theo dõi, chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn kiểm soát, ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ngành, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố và căn cứ Kế hoạch này xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện, báo cáo kết quả định kỳ vào tháng 8 hàng năm cho UBND tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp) để báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

2. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội cựu chiến binh tỉnh, Hội Nông dân tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội khác tăng cường công tác vận động người dân tích cực tham gia và giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về đất đai.

3. Đối với các nhiệm vụ, giải pháp mà Chính phủ giao cho các Bộ, ngành Trung ương chủ trì, phối hợp với tỉnh, giao các Sở, ngành có liên quan kịp thời triển khai ngay sau khi có chỉ đạo của cơ quan cấp trên.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các cơ quan thông tin, báo chí tăng cường công tác tuyên truyền chính sách, pháp luật về đất đai, đặc biệt là các chính sách, pháp luật liên quan đến quy hoạch, quản lý, sử dụng đất tại đô thị; đồng thời kiểm tra, đôn đốc, kịp thời hướng dẫn các Sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hàng năm cho UBND tỉnh theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung các nội dung của Kế hoạch; các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động đề xuất, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ TNMT;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- UBMT TQ tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, TX , TP;
- Lãnh đạo VP
- Lưu: VT, K4, K14. *(Phu)*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Châu